

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2022/ TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn " giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm 17, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Xóm 16, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn H và chị Lê Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Anh Hoàng Văn H và chị Lê Thị L thống nhất có một con chung là cháu Hoàng Bảo T, sinh ngày 26 tháng 08 năm 1999, hiện nay cháu T đã trưởng thành đủ 18 tuổi tự lập được cuộc sống. Do vậy nay ly hôn anh H, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con riêng: Chị Lê Thị L không có, còn anh Hoàng Văn H có một cháu là Hoàng Thanh L, sinh ngày 12 tháng 02 năm 2013, nay ly hôn anh Hoàng Văn H nhận trách nhiệm tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống và chị Lê Thị L không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con riêng cho anh H, do vậy anh H và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Anh Hoàng Văn H và chị Lê Thị L đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và công nợ, nay ly hôn anh H và chị L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Hoàng Văn H nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Được trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005518 ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Hoàn trả lại cho anh Hoàng Văn H số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Dương sự.
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Nhật Trung